

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 03/05/2025

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		P10+C10	7:25	7+13	0+0		6+14	0+0	
2		TD1+TD3	7:25	17+3	0+0		16+6	0+0	
3		RC4+TD3+BK6	9:25	8+10	0+0		0+18+4	0+0	

TTBDSX



FLIGHT MANIFEST



DATE: 03/05/2025	TO: P10 - CLO	AIRCRAFT: 410	ETD: 07:30
FLIGHT: 1	FROM: VT	CREW: HUNG - NPHÚ - THỤ	ETA: 09:20
XANH-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO		PAX W.	COMPANY	NATION
						PCS	Kg			
1	NGUYEN VAN KHUE	P10	01	1	12			68	KH-THAC	Vietnamese
2	NGUYEN CONG THANH	P10	06-07	2	13			83	KH-THAC	Vietnamese
3	DO NGUYEN HONG THANH	P10	05	1	14			80	KH-THAC	Vietnamese
4	HA VAN TRUONG	P10	03	1	13			57	XAYLAP	Vietnamese
5	BUI VAN TUYEN	P10	08-09	2	18			56	XAYLAP	Vietnamese
6	PHAM QUANG TRUONG	P10	02	1	10			82	XAYLAP	Vietnamese
7	TRAN NGOC DUONG	P10	04	1	13			63	XAYLAP	Vietnamese
8	HOANG VAN HUNG	CLO	18	1	3			70	KHOAN	Vietnamese
9	SHEVCHENKO DMITRII	CLO	13	1	4			77	KHOAN	Russian
10	NGUYEN VAN TRUNG	CLO						82	KHOAN	Vietnamese
11	VU THE NANG	CLO	15	1	4			62	KHOAN	Vietnamese
12	NGO VAN BAC	CLO	09	1	6	4	60	80	KHOAN	Vietnamese
13	VU VAN LONG	CLO	14	1	3			68	KHOAN	Vietnamese
14	NGUYEN TRONG NHAT	CLO	10	1	4			60	KHOAN	Vietnamese
15	BUI QUOC GIA	CLO	16	1	2			75	KHOAN	Vietnamese
16	HOANG VAN BON	CLO	11	1	8			63	KHOAN	Vietnamese
17	DO HUY BINH	CLO	06	1	3			77	KHOAN	Vietnamese
18	NGUYEN TRUNG CUONG	CLO	12	1	10			77	KHOAN	Vietnamese
19	PHAM VAN HIEU	CLO	07-08	2	14			71	KHOAN	Vietnamese
20	NGUYEN DUC THANG	CLO	17	1	5			102	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.		DESTINATION	DEPARTURE						ARRIVAL			REMARK
			PAX	PAXW	BAG.		CARGO		PAX	CARGO		
					PCS	W	PCS	W				
1		P10	7	489	9	93	0	0	6			
2		CLO	13	964	13	66	4	60	14			
		TOTAL	20	1.453	22	159	4	60	20			
		WEIGHT KG		1.453		159		60				

GRAND TOAL: 1.672 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN

Quản VSP



FLIGHT MANIFEST

DATE: 03/05/2025	TO: TD1 - TD3	AIRCRAFT: 416	ETD: 07:35
FLIGHT: 2	FROM: VT	CREW: LHM - ĐỨC - THÔNG	ETA: 09:25
CAM-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO		PAX W.	COMPANY	NATION
						PCS	Kg			
1	UVAYSOV ABDULAKHI	TD1	22	1	2			105	KHOAN	Russian
2	NGUYEN NHU BANG	TD1	29	1	3			59	KHOAN	Vietnamese
3	NGUYEN MINH SON	TD1	19	1	4			79	KHOAN	Vietnamese
4	ĐINH XUAN HOA	TD1	28	1	5			64	KHOAN	Vietnamese
5	HOANG VAN DUY	TD1	36	1	5	1	10	68	KHOAN	Vietnamese
6	LE VAN HOAN	TD1	33	1	6			76	KHOAN	Vietnamese
7	VU ĐỨC TOAN	TD1						75	KHOAN	Vietnamese
8	VUONG DINH LIEN	TD1	20	1	11			62	KHOAN	Vietnamese
9	TRAN MINH HOANG	TD1	24	1	4			76	KHOAN	Vietnamese
10	TRINH CAO TRONG	TD1	23	1	6			75	KHOAN	Vietnamese
11	LE BA CHIEN	TD1	21	1	9			75	KHOAN	Vietnamese
12	NGUYEN TRUNG KIEN	TD1	25	1	10			72	KHOAN	Vietnamese
13	HA KHUONG DUY	TD1	34-35	2	19			66	KHOAN	Vietnamese
14	LE VAN QUAN	TD1	30-31	2	16			72	KHOAN	Vietnamese
15	NGO THUAN THANH	TD1	27	1	6			66	KHOAN	Vietnamese
16	TRAN ANH VINH	TD1	26	1	8			60	DVL	Vietnamese
17	NGUYEN HOANG SON	TD1	32	1	7			74	DVL	Vietnamese
18	TRAN VAN HUONG	TD3	63	1	5			75	KHOAN	Vietnamese
19	ĐANG XUAN LUU	TD3						72	KHOAN	Vietnamese
20	ĐAO LE XUAN SON	TD3	64	1	6	5	90	73	KHOAN	Vietnamese
21	VU TRONG NGHIA	TD3						84	KHOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.		DESTINATION	DEPARTURE						ARRIVAL			REMARK
			PAX	PAXW	BAG.		CARGO		PAX	CARGO		
					PCS	W	PCS	W				
1		TD1	17	1.224	18	121	1	10	16			
2		TD3	4	304	2	11	5	90	6			
		TOTAL	21	1.528	20	132	6	100	22			
		WEIGHT KG		1.528		132		100				

GRAND TOAL: 1.760 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST

DATE: 03/05/2025	TO: RC4 - TD3 - BK6	AIRCRAFT: 410	ETD: 09:50
FLIGHT: 3	FROM: VT	CREW: HUNG - NPHU - THU	ETA: 11:40
VANG-2			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO		PAX W.	COMPANY	NATION
						PCS	Kg			
1	PHUNG THE TAI	RC4	72-74	3	20			67	XAYLAP	Vietnamese
2	NGUYEN TIEN TRONG	RC4	75-76	2	16			80	XAYLAP	Vietnamese
3	BUI DINH NGOC	RC4	68,70	2	14	1	23	51	XAYLAP	Vietnamese
4	NGUYEN KHAC THACH	RC4	90-91	2	20	2	20	63	XAYLAP	Vietnamese
5	DAO HUU TUYEN	RC4	57	1	15	1	10	69	XAYLAP	Vietnamese
6	PHAM TIEN DANG	RC4	77-78	2	15			52	XAYLAP	Vietnamese
7	NGUYEN DUY CHINH	RC4	69	1	10			72	XAYLAP	Vietnamese
8	NGUYEN HIEN DANG	RC4	92,93	2	20			76	XAYLAP	Vietnamese
9	TRAN TRONG BANG	TD3	67	1	7			68	KHOAN	Vietnamese
10	DANG DINH DINH	TD3	88	1	11			67	KHOAN	Vietnamese
11	PHAN TRUC TUYEN	TD3	13-14	2	17			63	KHOAN	Vietnamese
12	NGUYEN VAN SON	TD3	16-17	2	15	2	40	74	YTE	Vietnamese
13	NGUYEN VAN SANG	TD3	53	1	7			83	KHOAN	Vietnamese
14	HOANG THANH TU	TD3	12	1	6			87	KHOAN	Vietnamese
15	NGUYEN NGOC BAO TU	TD3	11	1	7			56	KHOAN	Vietnamese
16	TRAN NGOC TUAN	TD3	15	1	7			67	KHOAN	Vietnamese
17	PHAM NGOC DUNG	TD3	94	1	3			74	KHOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.		DESTINATION	DEPARTURE						ARRIVAL			REMARK
			PAX	PAXW	BAG.		CARGO		PAX	CARGO		
					PCS	W	PCS	W				
1		RC4	8	530	15	130	4	53	0			
2		TD3	9	639	11	80	2	40	18			
3		BK6	0	0	0	0	0	0	4			
		TOTAL	17	1.169	26	210	6	93	22			
		WEIGHT KG		1.169		210		93				

GRAND TOAL: 1.472 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN

Lưu

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 04/05/2025

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		TD5+TD3+P1	7:25	5+0+15	0+0+0		3+0+19	0+0+0	chuyen 1 td5-td3
2		RCDM+TD5	9:25	3+15	0+0		0+22	0+0	

TTBDSX

Ghi Chú : Xem lịch bay sau 17h và mở rộng dòng này để xem tất cả các thông báo.
1/ 4 người giàn THOR về qua P1

FLIGHT MANIFEST

DATE: 04/05/2025	TO: TD5 - TD3 - P1	AIRCRAFT: 416	ETD: 11:30
FLIGHT: 01	FROM: VT	CREW: PHÚ - VTHU - HTNAM	ETA: 13:20
VANG-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO		PAX W.	COMPANY	NATION
						PCS	Kg			
1	BUI ĐÌNH PHÚC	TD5	40	1	2	1	10	73	KHOAN	Vietnamese
2	NGUYỄN ĐỨC MINH	TD5	39,45	2	8			65	KHOAN	Vietnamese
3	TU DƯƠNG DUNG	TD5	44	1	5			71	KHOAN	Vietnamese
4	CAO ĐỨC HAI	TD5	43	1	4			83	KHOAN	Vietnamese
5	HỒ VĂN TIẾN	TD5	42	1	5			67	KHOAN	Vietnamese
6	FIRSOV EVGENII	P1	69	1	5			105	KHOAN	Russian
7	NGUYỄN TẤT THANH	P1	438	1	5			56	KHOAN	Vietnamese
8	TRẦN VĂN BÌNH	P1	33-35	3	20			76	KHOAN	Vietnamese
9	NGUYỄN MẠNH TINH	P1	439	1	15			69	KHOAN	Vietnamese
10	ZHDANOV VLADIMIR	P1	70	1	17			134	KHOAN	Russian
11	ĐO VĂN PHAN	P1	51	1	5			70	KHOAN	Vietnamese
12	NGUYỄN DUY LINH	P1	37	1	9			93	KHOAN	Vietnamese
13	TRẦN ĐỨC DỤC	P1	38	1	7			56	KHOAN	Vietnamese
14	LÊ THANH NGỌC	P1	32	1	10			49	KHOAN	Vietnamese
15	NGUYỄN VĂN TRUÔNG	P1	39-40	2	10			86	KHOAN	Vietnamese
16	PHAN VĂN THANH	P1	36	1	6			70	KHOAN	Vietnamese
17	NGUYỄN QUỐC TUÂN	P1	49	1	8			78	KHOAN	Vietnamese
18	NGUYỄN THAI DƯƠNG	P1	440	1	5			64	KHOAN	Vietnamese
19	VŨ ĐỨC THANH	P1	52	1	8			67	KHOAN	Vietnamese
20	BUI ĐỨC TRUNG	P1	50	1	12			63	DVL	Vietnamese

FLIGHT PLAN

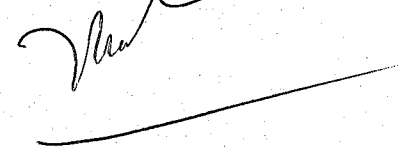
No.		DESTINATION	DEPARTURE						ARRIVAL		REMARK
			PAX	PAXW	BAG.		CARGO		PAX	CARGO	
					PCS	W	PCS	W			
1		TD5	5	359	6	24	1	10	3		CHUYEN 1 PAX TD5-TD3
2		TD3	0	0	0	0	0	0	0		
3		P1	15	1.136	18	142	0	0	19		
		TOTAL	20	1.495	24	166	1	10	22		
		WEIGHT KG		1.495		166		10			

GRAND TOAL: 1.671 KGS

VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN





FLIGHT MANIFEST



DATE: 04/05/2025	TO: RP2 - RCDM - TD5	AIRCRAFT: 416	ETD: 13:50
FLIGHT: 02	FROM: VT	CREW: PHÚ - VTHU - HTNAM	ETA: 15:45
XANH-2			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO		PAX W.	COMPANY	NATION
						PCS	Kg			
1	ĐOÀN XUÂN CƯỜNG	RCDM	47	1	18			70	CODIEN	Vietnamese
2	ĐANG TIEN TOAN	RCDM	50-51	2	16			71	CODIEN	Vietnamese
3	PHẠM THẾ VIỆT	RCDM	48	1	12	1	9	75	CODIEN	Vietnamese
4	HỒ NGỌC LIÊM	TD5	52	1	5			67	KHOAN	Vietnamese
5	PHẠM XUÂN THUY	TD5	48	1	6			73	KHOAN	Vietnamese
6	NGUYỄN HỮU HOÀN	TD5	49	1	4			83	KHOAN	Vietnamese
7	ĐẠO QUANG MINH	TD5	51	1	4			69	KHOAN	Vietnamese
8	BUI XUÂN KHOA	TD5	59	1	9			56	KHOAN	Vietnamese
9	LUU VAN MẠNH	TD5	50	1	6			59	KHOAN	Vietnamese
10	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	TD5	55-56	2	11			63	KHOAN	Vietnamese
11	LUÔNG NGỌC HOANG	TD5	54	1	7			76	DVL	Vietnamese
12	ĐỖ HOÀI THANH	TD5	58	1	5	1	18	74	DVL	Vietnamese
13	LÊ THANH TU	TD5	57	1	8	3	49	82	DVL	Vietnamese
14	PHẠM TUNG VY	TD5	60	1	16			69	DVL	Vietnamese
15	LÊ PHƯỚC ĐỨC	TD5	47	1	7			68	PSV	Vietnamese
16	VŨ QUỐC VIỆT	TD5	61-62	2	11			81	PSV	Vietnamese
17	NGUYỄN VĂN LỘC	TD5	53	1	16			63	XAY LAP	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.		DESTINATION	DEPARTURE						ARRIVAL			REMARK
			PAX	PAXW	BAG.		CARGO		PAX	CARGO		
					PCS	W	PCS	W				
1		RP2	0	0	0	0	0	0	0	5		CHUYEN 5 PAX RP2 SANG TD5
2		RCDM	3	216	4	46	1	9	0			
3		TD5	14	983	16	115	4	67	22			
		TOTAL	17	1.199	20	161	5	76	22			
		WEIGHT KG		1.199		161		76				

GRAND TOAL: 1.436 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN